| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUAN HÓA**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 47/2025/QĐST-HNGĐ | *Quan Hóa, ngày 17 tháng 06 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN HÓA, TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân - gia đình thụ lý số 54/2025/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 05 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị Ph - Sinh năm: 1986

Nơi ĐKHKTT: Bản Bó, xã Hiền Chung, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hoá

Bị đơn: Anh Hà Văn Ph - Sinh năm: 1990

Nơi ĐKHKTT: Bản Sài, xã Thiên Phủ, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1, khoản 3 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 06 năm 2025

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 06 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị Ph và anh Hà Văn Ph.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1.** Về hôn nhân: Chị Hà Thị Ph và anh Hà Văn Ph thuận tình ly hôn.

**2.2**. Về con chung: Giao con chung là cháu Hà An Nhiên - sinh ngày: 14/11/2020 cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Các đương sự tự thoả thuận về phần cấp dưỡng nuôi con chung, không đề nghị Toà án giải quyết nên miễn xét.

Chị Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con

**2.3**. Về tài sản chung và công, nợ chung: Chị Ph và anh Ph thống nhất không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

**3.** Về án phí: Các đương sự thoả thuận chị Ph nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị Ph thuộc đối tượng người dân tộc thiểu số (Dân tộc Thái) sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn phần án phí ly hôn sơ thẩm chị phải nộp là 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Chị Ph còn phải nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
*- Các đương sự;*
*- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh Thanh Hóa;*
*- VKSND huyện Quan Hóa (02 bản);*
*- Chi cục THADS huyện Quan Hóa, T.Thanh Hóa;*
*- UBND X.Hiền Chung, H.Quan Hoá, T.Thanh Hoá;*
*- UBND X.Thiên Phủ, H.Quan Hoá, T.Thanh Hoá;*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Phạm Văn Hùng**